

Hà Nội, ngày 02 tháng 10 năm 2026

BÁO CÁO
XU HƯỚNG SẢN XUẤT KINH DOANH
NGÀNH CÔNG NGHIỆP CHẾ BIẾN, CHẾ TẠO VÀ XÂY DỰNG
QUÝ III VÀ DỰ BÁO QUÝ IV NĂM 2026

Điều tra xu hướng sản xuất kinh doanh (SXKD) hằng quý bao gồm 6.200 doanh nghiệp ngành công nghiệp chế biến, chế tạo và 5.974 doanh nghiệp ngành xây dựng được chọn mẫu điều tra, đại diện cho toàn ngành chế biến, chế tạo và xây dựng của 34 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Tổng số doanh nghiệp trả lời trong kỳ điều tra quý III/2026 là 6.077 doanh nghiệp ngành công nghiệp chế biến, chế tạo (chiếm 98,0% số doanh nghiệp được chọn mẫu) và 5.826 doanh nghiệp ngành xây dựng (chiếm 97,5% số doanh nghiệp được chọn mẫu). Báo cáo kết quả điều tra xu hướng SXKD gồm hai phần:

Phần I: Xu hướng SXKD ngành công nghiệp chế biến, chế tạo, phản ánh nhận định của doanh nghiệp về: (1) Tổng quan chung hoạt động SXKD; (2) Biến động của các yếu tố đầu vào (số lượng đơn đặt hàng, lao động, chi phí sản xuất, công suất sử dụng máy móc, thiết bị); (3) Dự kiến kết quả đầu ra (khối lượng sản xuất, giá bán bình quân của một sản phẩm); (4) Biến động tồn kho (tồn kho thành phẩm, tồn kho nguyên vật liệu) và (5) Kiến nghị của doanh nghiệp.

Phần II: Xu hướng SXKD ngành xây dựng, phản ánh nhận định của doanh nghiệp về: (1) Tổng quan chung hoạt động SXKD; (2) Biến động của các yếu tố đầu vào (lao động, chi phí sản xuất, hợp đồng xây dựng mới, năng lực hoạt động của doanh nghiệp); (3) Vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh; (4) Các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của doanh nghiệp và (5) Kiến nghị của doanh nghiệp.

PHẦN I. XU HƯỚNG SẢN XUẤT KINH DOANH NGÀNH CÔNG NGHIỆP CHẾ BIẾN, CHẾ TẠO

Kết quả điều tra cho thấy hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục cải thiện trong quý III/2026 và xu hướng lạc quan được duy trì sang quý IV/2026. Cụ thể, có 79,9% doanh nghiệp đánh giá hoạt động SXKD quý III/2026 so với quý II/2026 tốt hơn và giữ ổn định (34,2% tốt hơn và 45,7% giữ ổn định), 20,1% doanh nghiệp đánh giá hoạt động SXKD khó khăn hơn¹. Dự báo quý IV/2026 khả quan hơn với 83,9% doanh nghiệp đánh giá hoạt động SXKD quý IV/2026 so với quý III/2026 tốt

¹ Chỉ số tương ứng của quý II/2026: 79,7% doanh nghiệp đánh giá tình hình SXKD tốt hơn và giữ ổn định (36,3% tốt lên và 43,4% giữ ổn định); 20,3% doanh nghiệp đánh giá khó khăn hơn.

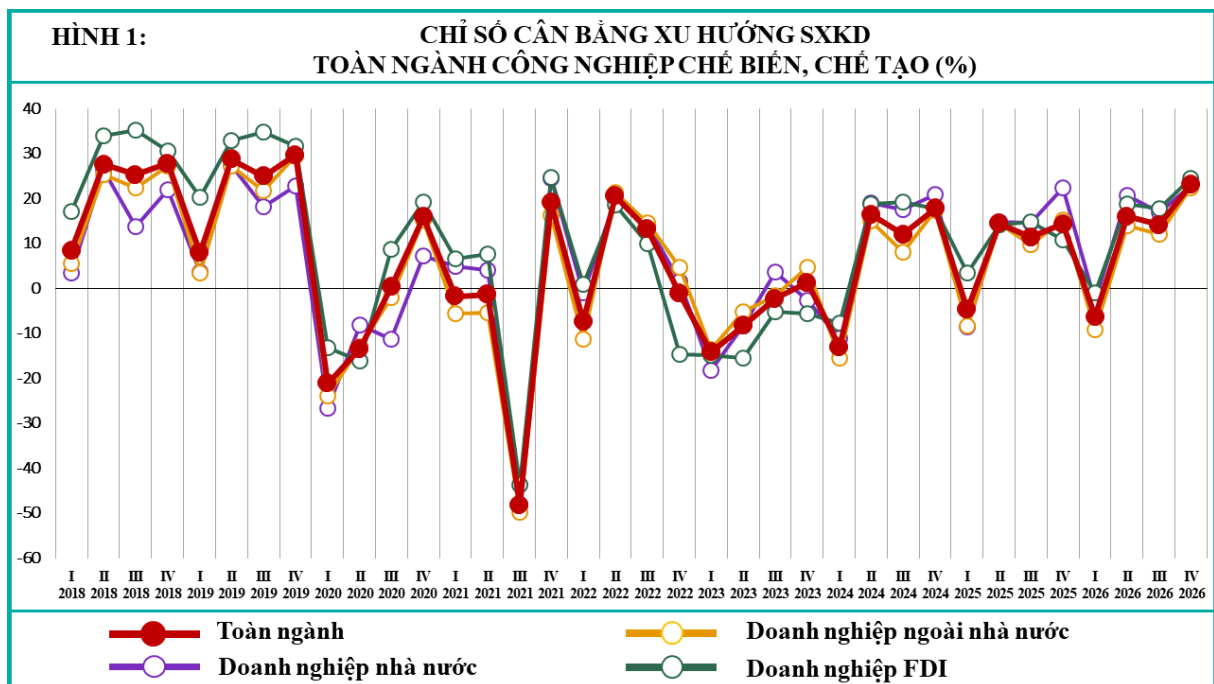
hơn và giữ ổn định (39,2% tốt hơn, 44,7% giữ ổn định), 16,1% doanh nghiệp đánh giá hoạt động SXKD khó khăn hơn.

1. Tổng quan chung về hoạt động sản xuất kinh doanh

Đánh giá hoạt động SXKD của doanh nghiệp được thực hiện thông qua chỉ số cân bằng² chung và các chỉ số cân bằng thành phần, gồm: đơn đặt hàng mới, sử dụng lao động, khối lượng sản xuất và tồn kho thành phẩm. Chỉ số cân bằng chung đánh giá tổng quan xu hướng SXKD của doanh nghiệp, các chỉ số cân bằng thành phần phản ánh xu hướng biến động của từng khâu trong quá trình SXKD của doanh nghiệp ngành công nghiệp chế biến, chế tạo.

Chỉ số cân bằng chung quý III/2026 so với quý II/2026 là 14,1% (34,2% doanh nghiệp đánh giá hoạt động SXKD tốt hơn, 20,1% doanh nghiệp đánh giá hoạt động SXKD khó khăn hơn). Chỉ số cân bằng của khu vực doanh nghiệp FDI cao nhất với 17,7% (35,9% tốt hơn, 18,2% khó khăn hơn); khu vực doanh nghiệp nhà nước 17,0% (36,8% tốt hơn, 19,8% khó khăn hơn); khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước 12,0% (33,1% tốt hơn, 21,1% khó khăn hơn).

Dự báo quý IV/2026, chỉ số cân bằng chung quý IV/2026 so với quý III/2026 là 23,1% (39,2% doanh nghiệp dự báo hoạt động SXKD tốt hơn, 16,1% doanh nghiệp dự báo hoạt động SXKD khó khăn hơn). Chỉ số cân bằng khu vực doanh nghiệp FDI cao nhất với 24,5% (39,0% tốt hơn, 14,5% khó khăn hơn); khu vực doanh nghiệp nhà nước 22,9% (39,6% tốt hơn, 16,7% khó khăn hơn); khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước 22,4% (39,3% tốt hơn, 16,9% khó khăn hơn).



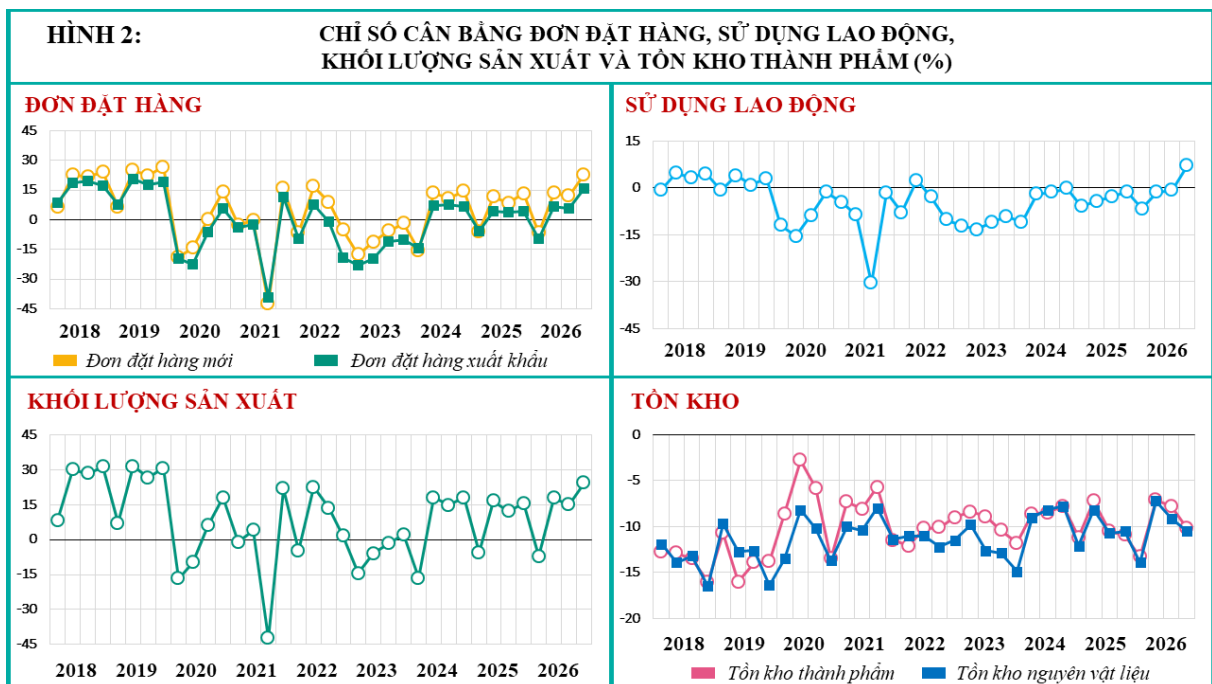
² Chỉ số cân bằng thể hiện số phần trăm doanh nghiệp nhận định tăng trừ đi số phần trăm doanh nghiệp nhận định giảm.

Chỉ số cân bằng đơn đặt hàng mới quý III/2026 so với quý II/2026 là 12,1% (31,9% doanh nghiệp nhận định đơn đặt hàng mới tăng, 19,8% doanh nghiệp nhận định đơn đặt hàng mới giảm). Dự báo chỉ số cân bằng đơn đặt hàng mới quý IV/2026 so với quý III/2026 là 22,9% (37,3% doanh nghiệp dự báo tăng và 14,4% doanh nghiệp dự báo giảm).

Chỉ số cân bằng sử dụng lao động Chỉ số cân bằng sử dụng lao động quý III/2026 so với quý II/2026 là -0,8% (14,0% doanh nghiệp nhận định lao động tăng, 14,8% doanh nghiệp nhận định lao động giảm). Dự báo chỉ số cân bằng sử dụng lao động quý IV/2026 so với quý III/2026 là 7,2% (17,0% tăng và 9,8% giảm).

Chỉ số cân bằng khối lượng sản xuất quý III/2026 so với quý II/2026 là 15,0% (35,3% doanh nghiệp nhận định khối lượng sản xuất tăng; 20,3% doanh nghiệp nhận định khối lượng sản xuất giảm). Dự báo chỉ số cân bằng khối lượng sản xuất quý IV/2026 so với quý III/2026 là 24,2% (39,0% doanh nghiệp dự báo tăng, 14,8% doanh nghiệp dự báo giảm).

Chỉ số cân bằng tồn kho thành phẩm quý III/2026 so với quý II/2026 là -7,8% (18,8% doanh nghiệp nhận định tăng và 26,6% doanh nghiệp nhận định giảm). Dự báo chỉ số cân bằng tồn kho thành phẩm quý IV/2026 so với quý III/2026 là -10,2% (15,6% tăng, 25,8% giảm).



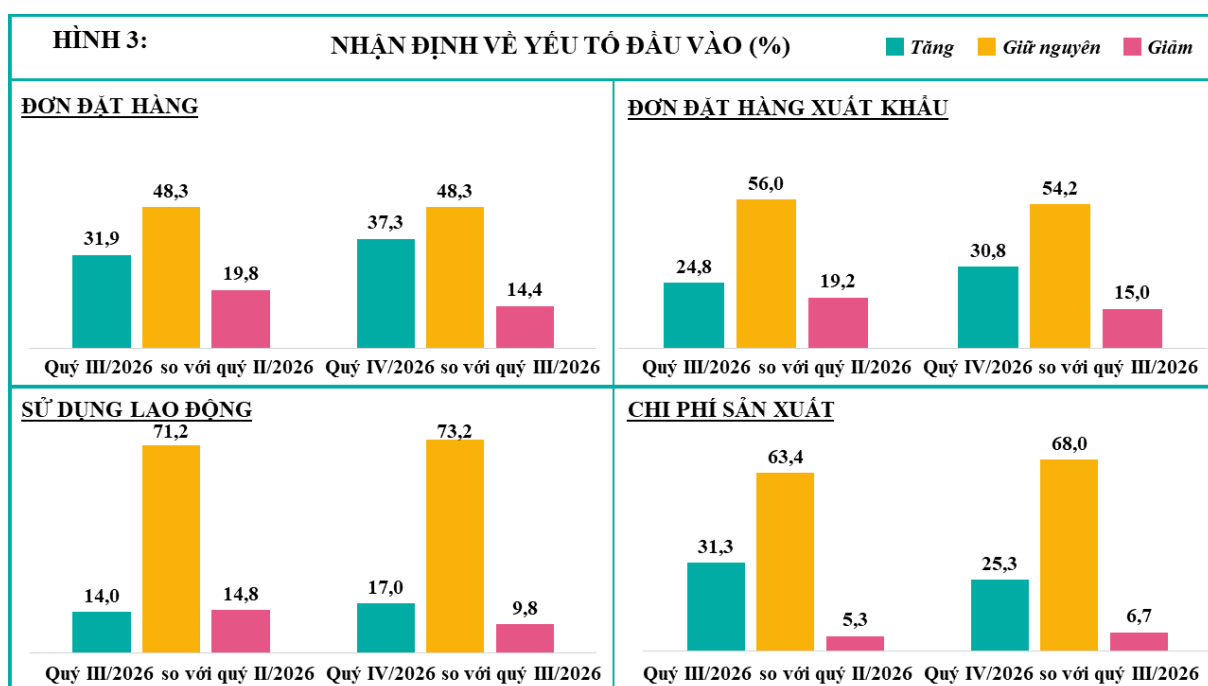
2. Biến động của các yếu tố đầu vào

Theo kết quả khảo sát quý III/2026, tỷ lệ doanh nghiệp nhận định các yếu tố đầu vào của doanh nghiệp khả quan hơn so với quý II/2026, cụ thể:

Về số lượng đơn đặt hàng, có 80,2% doanh nghiệp nhận định số lượng đơn đặt hàng mới tăng và giữ nguyên so với quý II/2026 (31,9% tăng, 48,3%

giữ nguyên); 19,8% doanh nghiệp nhận định số lượng đơn đặt hàng mới giảm³. Dự báo số lượng đơn đặt hàng mới quý IV/2026 so với quý III/2026 tăng với 85,6% doanh nghiệp dự báo tăng và giữ nguyên (37,3% tăng, 48,3% giữ nguyên), 14,4% doanh nghiệp dự báo số lượng đơn đặt hàng mới giảm.

Về đơn đặt hàng xuất khẩu, có 80,8% doanh nghiệp nhận định số lượng đơn đặt hàng xuất khẩu mới quý III/2026 tăng và giữ nguyên so với quý II/2026 (24,8% tăng, 56,0% giữ nguyên), tỷ lệ doanh nghiệp nhận định có đơn đặt hàng xuất khẩu mới giảm là 19,2%⁴. Các doanh nghiệp dự báo số lượng đơn đặt hàng xuất khẩu mới quý IV/2026 khả quan hơn với 85,0% doanh nghiệp dự báo tăng và giữ nguyên so với quý III/2026 (30,8% tăng, 54,2% giữ nguyên); 15,0% doanh nghiệp dự báo giảm.



Về sử dụng lao động, có 14,0% doanh nghiệp nhận định sử dụng lao động tăng so với quý II/2026; 71,2% doanh nghiệp nhận định giữ nguyên và 14,8% doanh nghiệp nhận định giảm⁵. Dự báo sử dụng lao động quý IV/2026 khả quan hơn quý III/2026 với 90,2% số doanh nghiệp dự kiến số lao động tăng và giữ nguyên (17,0% tăng, 73,2% giữ nguyên); 9,8% doanh nghiệp dự kiến lao động giảm.

Về chi phí sản xuất, có 94,7% doanh nghiệp nhận định chi phí sản xuất một đơn vị sản phẩm tăng và giữ nguyên (31,3% tăng, 63,4% giữ nguyên); 5,3% doanh nghiệp nhận định giảm⁶ so với quý II/2026. Dự báo quý IV/2026 so với

³ Chỉ số tương ứng của quý II/2026: 79,6% doanh nghiệp nhận định đơn đặt hàng xuất khẩu mới tăng và giữ nguyên (33,9% tăng; 45,7% giữ nguyên) và 20,4% nhận định giảm.

⁴ Chỉ số tương ứng của quý II/2026: 80,4% doanh nghiệp nhận định đơn đặt hàng xuất khẩu mới tăng và giữ nguyên (26,2% tăng; 54,2% giữ nguyên) và 19,6% nhận định giảm.

⁵ Chỉ số tương ứng của quý II/2026: 15,0% doanh nghiệp nhận định sử dụng lao động tăng, 68,6% giữ nguyên và 16,4% nhận định giảm.

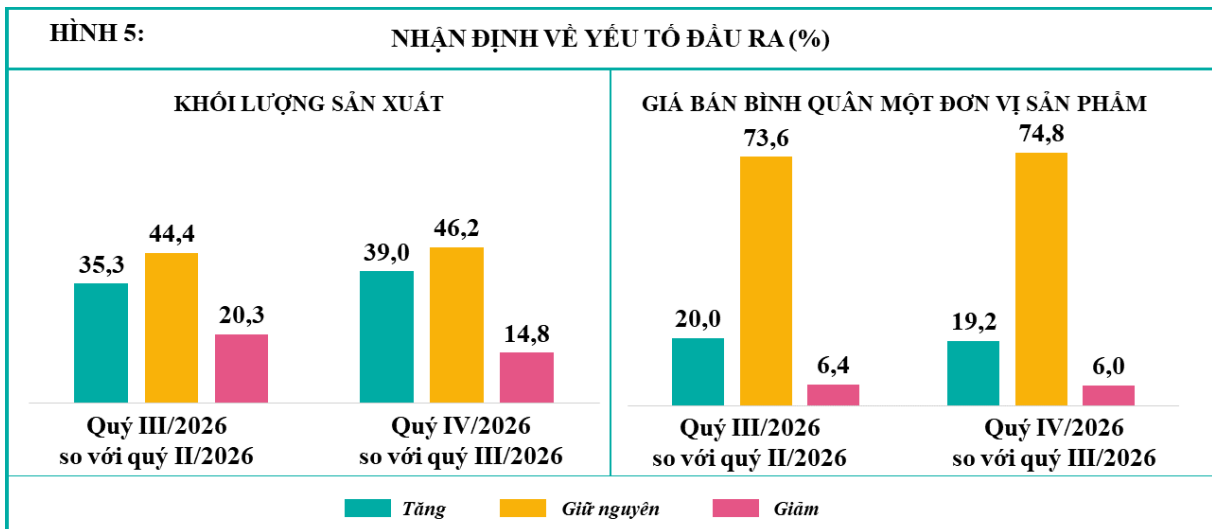
⁶ Chỉ số tương ứng của quý II/2026: 94,6% doanh nghiệp nhận định chi phí sản xuất một đơn vị sản phẩm tăng và giữ nguyên (38,3% tăng; 56,3% giữ nguyên) và 5,4% nhận định giảm.

quý III/2026, có 93,3% doanh nghiệp dự báo chi phí sản xuất một đơn vị sản phẩm tăng và giữ nguyên (25,3% tăng, 68,0% giữ nguyên), 6,7% doanh nghiệp dự báo chi phí sản xuất một đơn vị sản phẩm giảm.

Về công suất sử dụng máy móc, thiết bị trong quý III/2026, công suất sử dụng máy móc, thiết bị bình quân là 76,1%, tăng so với quý II⁷, phản ánh mức độ khai thác năng lực sản xuất tiếp tục được cải thiện. Có 42,7% doanh nghiệp đánh giá công suất sử dụng máy móc, thiết bị từ 70% đến dưới 90%; 33,5% doanh nghiệp đánh giá công suất sử dụng từ 90% đến 100%; 15,6% doanh nghiệp đánh giá công suất sử dụng từ 50% đến dưới 70% và 8,2% doanh nghiệp đánh giá công suất sử dụng dưới 50%.

3. Dự kiến kết quả đầu ra

Theo kết quả khảo sát quý III/2026, tỷ lệ doanh nghiệp nhận định các yếu tố đầu ra của doanh nghiệp khả quan hơn so với quý II/2026, cụ thể:



Về khối lượng sản xuất, có 79,7% doanh nghiệp đánh giá khối lượng sản xuất tăng và giữ nguyên so với quý II/2026 (35,3% tăng, 44,4% giữ nguyên), 20,3% doanh nghiệp đánh giá khối lượng sản xuất giảm⁸. Khối lượng sản xuất quý IV/2026 so với quý III/2026 khả quan hơn với 85,2% doanh nghiệp dự báo tăng và giữ nguyên (39,0% tăng, 46,2% giữ nguyên), 14,8% doanh nghiệp dự báo khối lượng sản xuất giảm.

Về giá bán bình quân một đơn vị sản phẩm, tỷ lệ doanh nghiệp cho biết giá bán bình quân một đơn vị sản phẩm quý III/2026 so với quý II/2026 tăng và giữ nguyên là 93,6% (20,0% tăng, 73,6% giữ nguyên), 6,4% doanh nghiệp cho biết giá bán bình quân một đơn vị sản phẩm giảm⁹. Nhận định về giá bán bình quân một đơn vị sản phẩm quý IV/2026 so với quý III/2026, có 94,0%

⁷ Chỉ số tương ứng của quý II/2026 là 75,5%.

⁸ Chỉ số tương ứng của quý II/2026: 79,9% doanh nghiệp nhận định chi phí sản xuất một đơn vị sản phẩm tăng và giữ nguyên (37,8% tăng; 42,1% giữ nguyên) và 20,1% nhận định giảm.

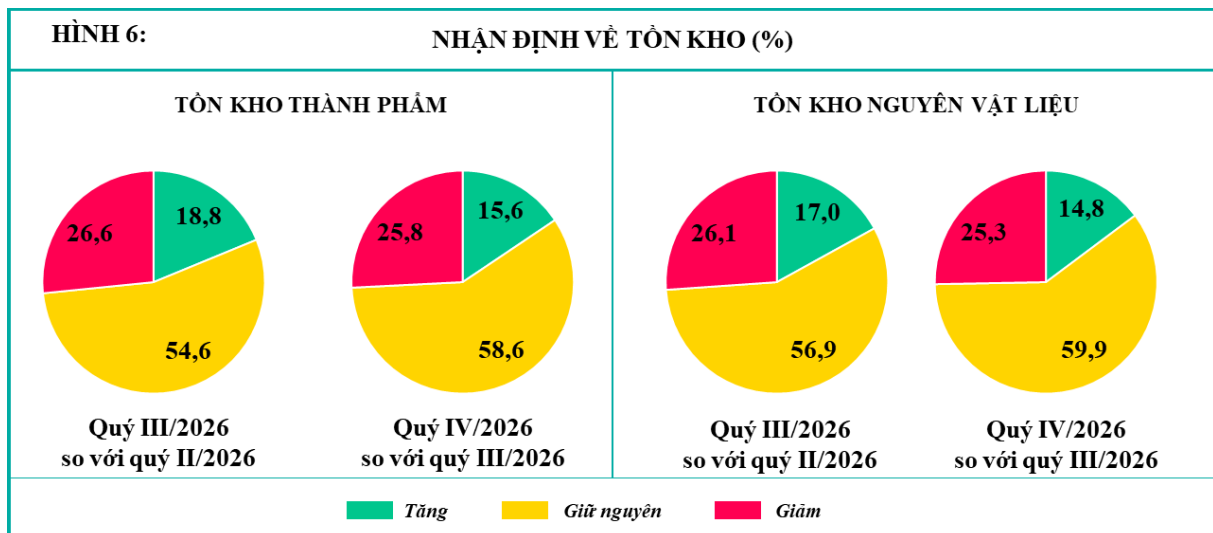
⁹ Chỉ số tương ứng của quý II/2026: 94,3% doanh nghiệp nhận định giá bình quân một đơn vị sản phẩm tăng và giữ nguyên (26,8% tăng; 67,5% giữ nguyên) và 5,7% giảm.

doanh nghiệp dự báo tăng và giữ nguyên (19,2% tăng, 74,8% giữ nguyên), 6,0% doanh nghiệp dự báo giảm.

4. Biến động tồn kho

Về tồn kho thành phẩm, có 18,8% doanh nghiệp nhận định khối lượng thành phẩm tồn kho quý III/2026 tăng so với quý II/2026; 54,6% doanh nghiệp đánh giá giữ nguyên và 26,6% đánh giá giảm¹⁰. Dự báo quý IV/2026 so với quý III/2026, có 15,6% doanh nghiệp dự báo khối lượng tồn kho thành phẩm tăng; 58,6% doanh nghiệp dự báo giữ nguyên khối lượng tồn kho thành phẩm; 25,8% doanh nghiệp dự báo khối lượng tồn kho thành phẩm giảm.

Về tồn kho nguyên vật liệu, có 73,9% doanh nghiệp nhận định tồn kho nguyên vật liệu quý III/2026 so với quý II/2026 tăng và giữ nguyên (17,0% tăng, 56,9% giữ nguyên), 26,1% doanh nghiệp nhận định giảm¹¹. Dự báo quý IV/2026 so với quý III/2026, có 14,8% doanh nghiệp đánh giá khối lượng tồn kho nguyên vật liệu tăng, 59,9% doanh nghiệp đánh giá giữ nguyên và 25,3% doanh nghiệp dự kiến giảm khối lượng tồn kho nguyên vật liệu.



Nhìn chung, kết quả điều tra quý III/2026 cho thấy một số ngành vẫn nối tiếp đà tăng trưởng của các quý trước, nổi bật là: ngành sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học có tỷ lệ doanh nghiệp nhận định khối lượng sản xuất, sử dụng lao động, đơn đặt hàng mới và đơn đặt hàng xuất khẩu quý III/2026 tăng so với quý II/2026 lần lượt là 45,0%; 35,6%; 40,0% và 36,5%. Tiếp theo là ngành dệt với tỷ lệ doanh nghiệp đánh giá khối lượng sản xuất và đơn đặt hàng xuất khẩu quý III/2026 tăng khá cao so với quý II/2026 lần lượt là 40,2% và 29,9%. Ngành sản xuất chế biến thực phẩm cũng ghi nhận kết quả tích

¹⁰ Chỉ số tương ứng của quý II/2026: 19,1% doanh nghiệp đánh giá tồn kho thành phẩm tăng; 54,7% doanh nghiệp đánh giá giữ nguyên; 26,2% doanh nghiệp đánh giá giảm.

¹¹ Chỉ số tương ứng của quý II/2026: 18,1% doanh nghiệp nhận định tồn kho nguyên vật liệu tăng; 56,6% nhận định giữ nguyên; 25,3% nhận định giảm.

cực với tỷ lệ doanh nghiệp đánh giá khối lượng sản xuất và đơn hàng mới quý III/2026 tăng so với quý II/2026 lần lượt là 42,7% và 38,1%

Bên cạnh đó, một số ngành được nhận định khó khăn hơn, cụ thể: ngành sản xuất xe có động cơ có tỷ lệ doanh nghiệp nhận định khối lượng sản xuất, đơn hàng mới và sử dụng lao động quý III/2026 giảm so với quý II/2026 lên đến 29,5%; 35,9% và 32,1%; ngành sản xuất phương tiện vận tải khác có tỷ lệ doanh nghiệp nhận định khối lượng sản xuất, đơn hàng mới và đơn hàng xuất khẩu giảm so với quý trước lên đến 28,7%; 28,8% và 30,8%.

5. Kiến nghị của doanh nghiệp

Trong thời gian qua, Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương đã triển khai nhiều giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy SXKD. Tuy nhiên, kết quả điều tra cho thấy, tỷ lệ doanh nghiệp kiến nghị hỗ trợ về giảm lãi suất cho vay, bình ổn giá nguyên vật liệu, năng lượng và ổn định nguồn cung nguyên vật liệu vẫn chiếm tỷ lệ cao. Có 45,2% doanh nghiệp kiến nghị các ngân hàng tiếp tục giảm lãi suất cho vay, tăng 1,8 điểm phần trăm so với quý II/2026. Có 40,7% doanh nghiệp kiến nghị Nhà nước có các biện pháp bình ổn giá nguyên vật liệu, năng lượng, giảm 6,3 điểm phần trăm so với quý II/2026. Có 31,9% doanh nghiệp kiến nghị Nhà nước có các biện pháp bình ổn giá nguyên vật liệu, năng lượng, giảm 2 điểm phần trăm so với quý II/2026.

Theo ngành kinh tế, một số ngành có tỷ lệ doanh nghiệp kiến nghị hỗ trợ về giảm lãi suất cho vay, bình ổn giá nguyên vật liệu, năng lượng và ổn định nguồn cung nguyên vật liệu cao, cụ thể: ngành sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác có tỷ lệ lần lượt là 51,5%; 52,7% và 47,2%; ngành chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (trừ giường, tủ, bàn, ghế) có tỷ lệ lần lượt là 58,3%; 46,6% và 42,9%; ngành sản xuất kim loại khác có tỷ lệ lần lượt là 56,7%; 45,2% và 33,8%.

Theo địa phương, một số địa phương có tỷ lệ doanh nghiệp kiến nghị hỗ trợ về giảm lãi suất cho vay, bình ổn giá nguyên vật liệu, năng lượng và ổn định nguồn cung nguyên vật liệu cao, cụ thể: Hà Nội có tỷ lệ doanh nghiệp kiến nghị lần lượt là 59,4%; 44,5% và 39,6%; Gia Lai có tỷ lệ doanh nghiệp kiến nghị lần lượt là 56,5%; 42,6% và 33,9%; Hưng Yên có tỷ lệ doanh nghiệp kiến nghị lần lượt là 49,4%; 41,9% và 36,9%

PHẦN II. XU HƯỚNG SẢN XUẤT KINH DOANH NGÀNH XÂY DỰNG

Hoạt động SXKD của các doanh nghiệp xây dựng trong quý III/2026 được đánh giá thuận lợi hơn so với quý II/2026, với 30,9% doanh nghiệp nhận định thuận lợi hơn; 41,4% doanh nghiệp nhận định giữ ổn định và 27,7% doanh nghiệp nhận định khó khăn hơn¹². Dự báo quý IV/2026, các doanh nghiệp dự

¹² Chỉ số tương ứng của quý II/2026 là: 28,6% doanh nghiệp nhận định thuận lợi hơn; 41,0% doanh nghiệp nhận định giữ ổn định và 30,4% doanh nghiệp nhận định khó khăn hơn.

báo tình hình SXKD có xu hướng ổn định, không có nhiều biến động so với quý III/2026. Cụ thể, 28,1% doanh nghiệp dự báo hoạt động SXKD thuận lợi hơn; 44,7% nhận định giữ ổn định và 27,2% dự báo khó khăn hơn.

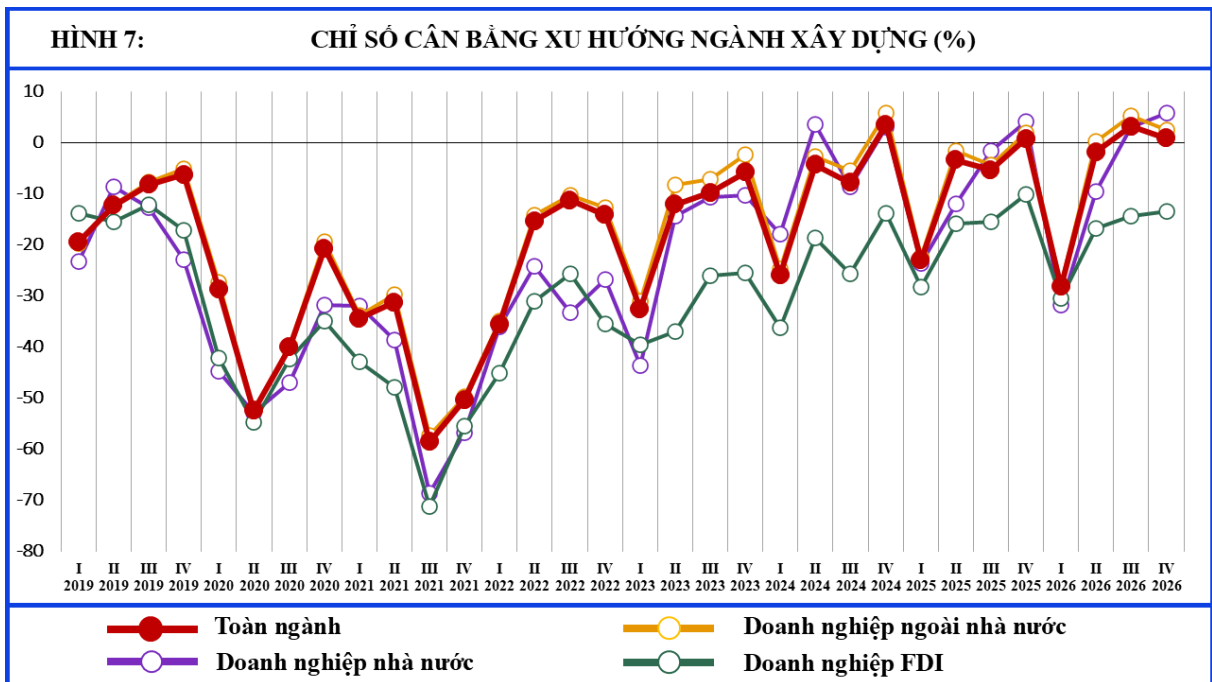
1. Tổng quan chung về hoạt động sản xuất kinh doanh

Đánh giá hoạt động SXKD của doanh nghiệp xây dựng được thực hiện trên cơ sở các chỉ số cân bằng. Chỉ số cân bằng chung đánh giá tổng quan xu hướng SXKD của doanh nghiệp, các chỉ số cân bằng thành phần (hợp đồng xây dựng mới, vay vốn phục vụ SXKD, chi phí sản xuất, sử dụng lao động) đánh giá về từng hoạt động SXKD cụ thể của các doanh nghiệp xây dựng.

1.1. Chỉ số cân bằng chung

Chỉ số cân bằng xu hướng SXKD ngành xây dựng quý III/2026 so với quý II/2026¹³ là 3,2% (30,9% doanh nghiệp nhận định hoạt động SXKD thuận lợi hơn và 27,7% doanh nghiệp nhận định hoạt động SXKD khó khăn hơn).

Dự báo quý IV/2026 so với quý III/2026 tương đối ổn định với chỉ số cân bằng là 0,9% (28,1% doanh nghiệp nhận định thuận lợi hơn và 27,2% doanh nghiệp nhận định khó khăn hơn).

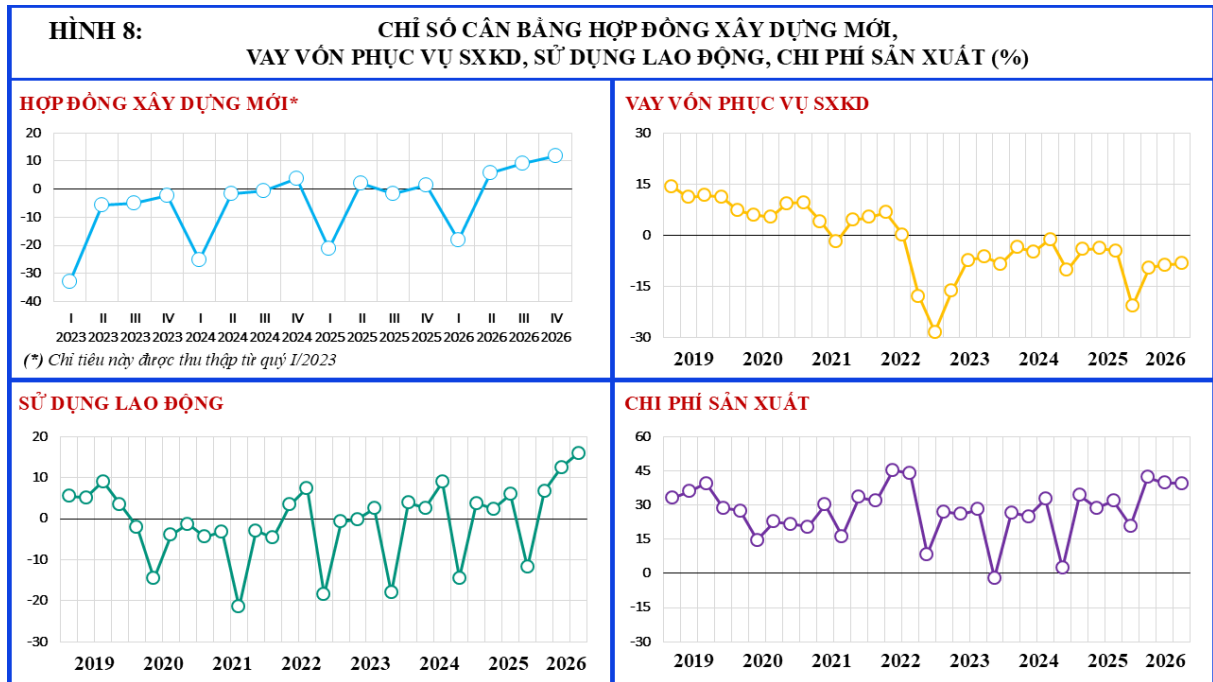


1.2. Chỉ số cân bằng hợp đồng xây dựng mới

Chỉ số cân bằng hợp đồng xây dựng mới quý III/2026 so với quý II/2026 là 9,0% (28,5% doanh nghiệp nhận định tăng; 19,5% doanh nghiệp nhận định giảm). Chỉ số cân bằng hợp đồng xây dựng mới quý IV/2026 so với quý III/2026 là 11,8% (29,0% doanh nghiệp dự báo tăng; 17,2% doanh nghiệp dự báo giảm).

¹³ Chỉ số tương ứng của quý II/2026: -1,8% (28,6% doanh nghiệp nhận định hoạt động SXKD thuận lợi hơn và 30,4% doanh nghiệp nhận định hoạt động SXKD khó khăn hơn).

Theo ngành kinh tế, quý III/2026 so với quý II/2026, doanh nghiệp xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng¹⁴ có chỉ số cân bằng hợp đồng xây dựng mới khả quan nhất là 12,0%; doanh nghiệp hoạt động xây dựng nhà các loại¹⁵ 10,4%; doanh nghiệp hoạt động xây dựng chuyên dụng¹⁶ 3,9%. Quý IV/2026, các doanh nghiệp xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng dự báo chỉ số cân bằng hợp đồng xây dựng mới so với quý III/2026 cao nhất với 16,5%; doanh nghiệp xây dựng nhà các loại 11,7% và doanh nghiệp hoạt động xây dựng chuyên dụng 6,7%.



1.3. Chỉ số cân bằng về vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh

Chỉ số cân bằng về vay vốn phục vụ SXKD quý III/2026 so với quý II/2026 là -8,6% (16,8% doanh nghiệp dự báo tăng và 25,4% dự báo giảm)¹⁷. Dự báo quý IV/2026 so với quý III/2026 thuận lợi hơn với -8,2% (15,4% doanh nghiệp dự báo tăng và 23,6% dự báo giảm).

1.4. Các chỉ số cân bằng chi phí sản xuất

Chỉ số cân bằng tổng chi phí cho hoạt động xây dựng quý III/2026 so với quý II/2026 là 39,7% (53,3% doanh nghiệp dự báo tăng và 13,6% doanh nghiệp dự báo giảm)¹⁸. Dự báo quý IV/2026 so với quý III/2026 chỉ số cân bằng giảm, với 39,5% (50,1% doanh nghiệp dự báo tăng và 10,6% doanh nghiệp dự báo giảm). Chỉ số cân bằng chi phí nguyên vật liệu trực tiếp quý III/2026 so với

¹⁴ Bao gồm: xây dựng công trình đường sắt, đường bộ, công trình thủy, công trình điện, công trình cấp thoát nước, công trình viễn thông, nhà máy lọc dầu, công trình thể thao ngoài trời,...

¹⁵ Bao gồm: xây dựng nhà ở, nhà xưởng, bệnh viện, trường học, khách sạn, nhà hàng, trung tâm thương mại, nhà ga hàng không, nhà kho, khu thể thao trong nhà, ...

¹⁶ Bao gồm: hoạt động phá dỡ, chuẩn bị mặt bằng, ép cọc; hoạt động hoàn thiện công trình: trát vữa, sơn tường, lắp đặt thiết bị nội thất, lắp hệ thống điện, nước,...

¹⁷ Chỉ số tương ứng của quý II/2026: -9,5% (16,8% doanh nghiệp dự báo tăng và 26,3% dự báo giảm).

¹⁸ Chỉ số tương ứng của quý II/2026: 42,3% (55,9% doanh nghiệp dự báo tăng và 13,6% doanh nghiệp dự báo giảm).

quý II/2026 là 44,4% (56,7% doanh nghiệp dự báo tăng và 12,3% dự báo giảm)¹⁹. Dự báo quý IV/2026 so với quý III/2026 giảm với 43,3% (53,2% doanh nghiệp dự báo tăng và 9,9% dự báo giảm).

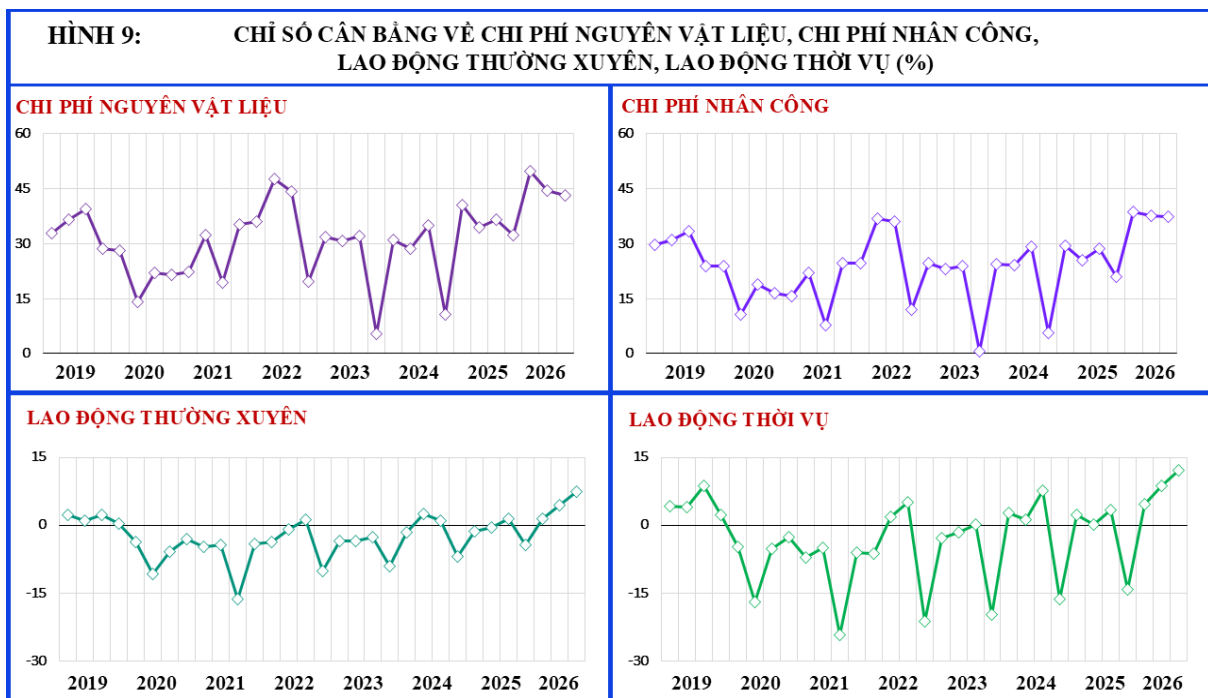
Chỉ số cân bằng chi phí nhân công trực tiếp quý III/2026 so với quý II/2026 là 37,6% (49,0% doanh nghiệp dự báo tăng và 11,4% dự báo giảm)²⁰. Dự báo quý IV/2026 so với quý III/2026 giảm với 37,3% (46,5% doanh nghiệp dự báo tăng và 9,2% dự báo giảm).

1.5. Các chỉ số cân bằng sử dụng lao động

Chỉ số cân bằng sử dụng lao động chung quý III/2026 so với quý II/2026 là 12,6% (27,4% doanh nghiệp dự báo tăng và 14,8% dự báo giảm)²¹. Dự báo quý IV/2026 so với quý III/2026 tăng với 16,0% (26,8% doanh nghiệp dự báo tăng và 10,8% dự báo giảm).

Chỉ số cân bằng sử dụng lao động thường xuyên quý III/2026 so với quý II/2026 là 4,5% (13,4% doanh nghiệp dự báo tăng và 8,9% dự báo giảm)²². Dự báo quý IV/2026 so với quý III/2026 tăng với 7,5% (14,1% doanh nghiệp dự báo tăng và 6,6% dự báo giảm).

Chỉ số cân bằng sử dụng lao động thời vụ quý III/2026 so với quý II/2026 là 8,8% (23,5% doanh nghiệp dự báo tăng và 14,7% dự báo giảm)²³. Dự báo quý IV/2026 so với quý III/2026 tăng với 12,2% (24,4% doanh nghiệp dự báo tăng và 12,2% dự báo giảm).



¹⁹ Chỉ số tương ứng của quý II/2026: 49,8% (61,5% doanh nghiệp dự báo tăng và 11,7% dự báo giảm).

²⁰ Chỉ số tương ứng của quý II/2026: 38,6% (50,2% doanh nghiệp dự báo tăng và 11,6% dự báo giảm).

²¹ Chỉ số tương ứng của quý II/2026: 6,8% (23,4% doanh nghiệp dự báo tăng và 16,6% dự báo giảm).

²² Chỉ số tương ứng của quý II/2026: 1,5% (12,2% doanh nghiệp dự báo tăng và 10,7% dự báo giảm).

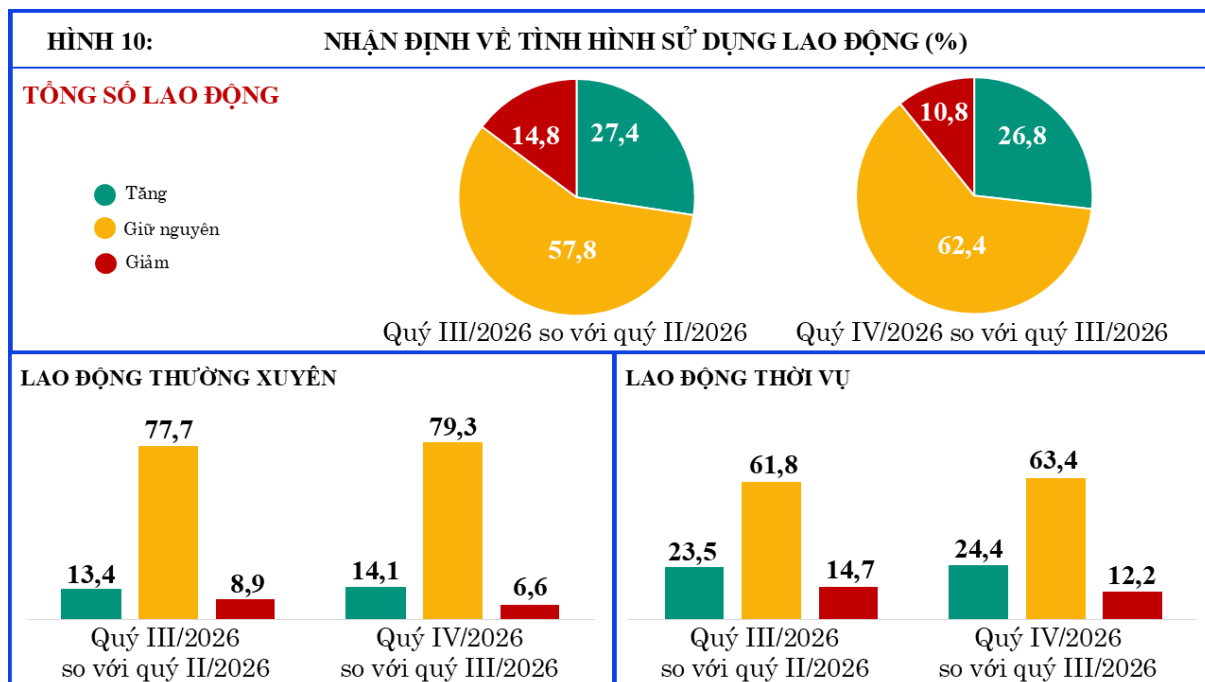
²³ Chỉ số tương ứng của quý II/2026: 4,7% (21,1% doanh nghiệp dự báo tăng và 16,4% dự báo giảm).

2. Biến động của các yếu tố đầu vào

2.1. Sử dụng lao động

Kết quả khảo sát quý III/2026 cho thấy, có 27,4% doanh nghiệp nhận định lao động trong doanh nghiệp tăng so với quý II/2026; 57,8% doanh nghiệp nhận định lao động không đổi và 14,8% doanh nghiệp nhận định lao động giảm²⁴.

Dự báo quý IV/2026 so với quý III/2026 có 26,8% doanh nghiệp nhận định lao động tăng; 62,4% doanh nghiệp nhận định không đổi và 10,8% doanh nghiệp nhận định lao động giảm.



Lao động thường xuyên

Quý III/2026 có 13,4% doanh nghiệp nhận định lao động thường xuyên tăng so với quý II/2026; 77,7% doanh nghiệp nhận định không đổi và 8,9% doanh nghiệp nhận định giảm. Dự báo quý IV/2026, có 14,1% doanh nghiệp nhận định lao động thường xuyên tăng so với quý III/2026; 79,3% doanh nghiệp nhận định không đổi và 6,6% doanh nghiệp nhận định giảm.

Lao động thời vụ

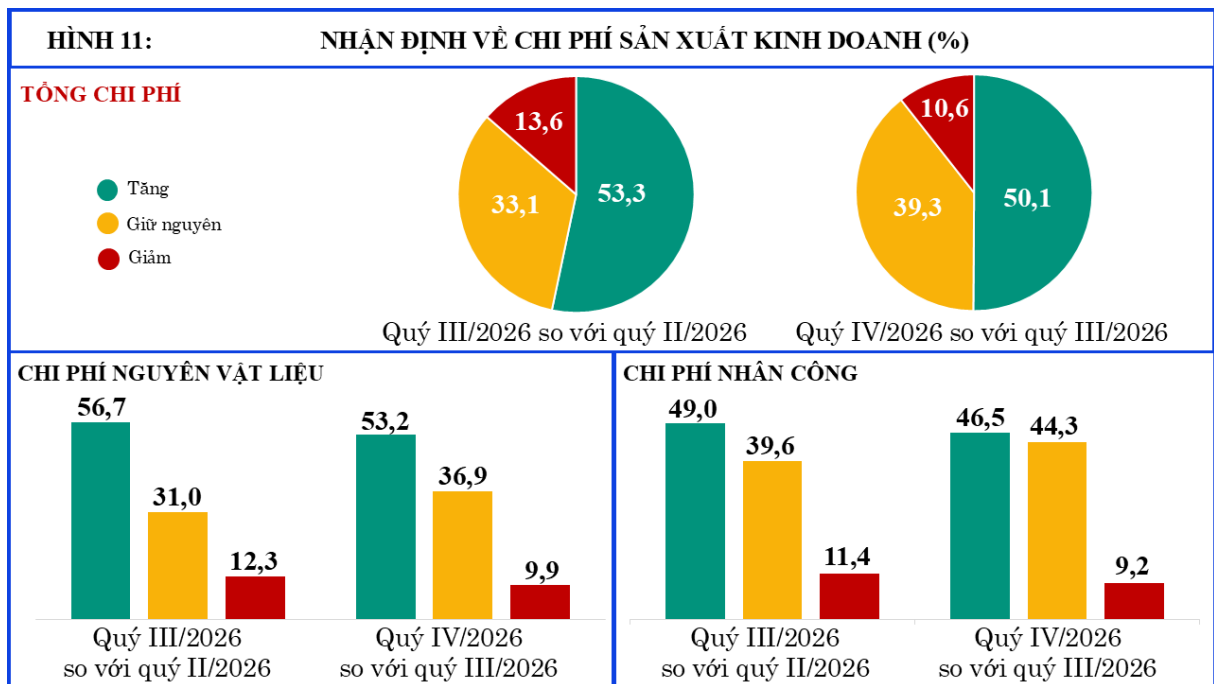
Theo kết quả khảo sát, quý III/2026 có 23,5% doanh nghiệp nhận định lao động thời vụ tăng so với quý II/2026; 61,8% doanh nghiệp nhận định không đổi và 14,7% doanh nghiệp nhận định giảm. Dự báo quý IV/2026, có 24,4% doanh nghiệp nhận định lao động thời vụ tăng so với quý III/2026; 63,4% doanh nghiệp nhận định không đổi và 12,2% doanh nghiệp nhận định giảm.

²⁴ Chỉ số tương ứng quý II/2026: 23,4% doanh nghiệp nhận định tăng; 60,0% không đổi và 16,6% doanh nghiệp nhận định giảm.

2.2. Chi phí sản xuất

Quý III/2026, có 53,3% doanh nghiệp nhận định tổng chi phí sản xuất trên một đơn vị sản phẩm tăng so với quý II/2026; 33,1% doanh nghiệp nhận định không thay đổi; 13,6% doanh nghiệp nhận định tổng chi phí sản xuất trên một đơn vị sản phẩm giảm²⁵.

Dự báo quý IV/2026 so với quý III/2026 có 50,1% doanh nghiệp dự báo tổng chi phí sản xuất trên một đơn vị sản phẩm tăng; 39,3% doanh nghiệp dự báo không đổi và 10,6% doanh nghiệp dự báo tổng chi phí sản xuất trên một đơn vị sản phẩm giảm.



Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp

Kết quả khảo sát cho thấy trong quý III/2026, có 56,7% doanh nghiệp nhận định chi phí nguyên vật liệu trực tiếp tăng so với quý II/2026; 31,0% doanh nghiệp nhận định không đổi và 12,3% doanh nghiệp nhận định giảm. Dự báo quý IV/2026, có 53,2% doanh nghiệp dự báo chi phí nguyên vật liệu trực tiếp tăng so với quý III/2026; 36,9% doanh nghiệp nhận định không đổi và 9,9% doanh nghiệp dự báo giảm.

Chi phí nhân công trực tiếp

Quý III/2026, có 49,0% doanh nghiệp nhận định chi phí nhân công trực tiếp tăng; 39,6% doanh nghiệp nhận định chi phí nhân công trực tiếp không đổi và 11,4% doanh nghiệp nhận định chi phí nhân công trực tiếp giảm so với quý II/2026. Dự báo quý IV/2026, có 46,5% doanh nghiệp dự báo chi phí nhân công

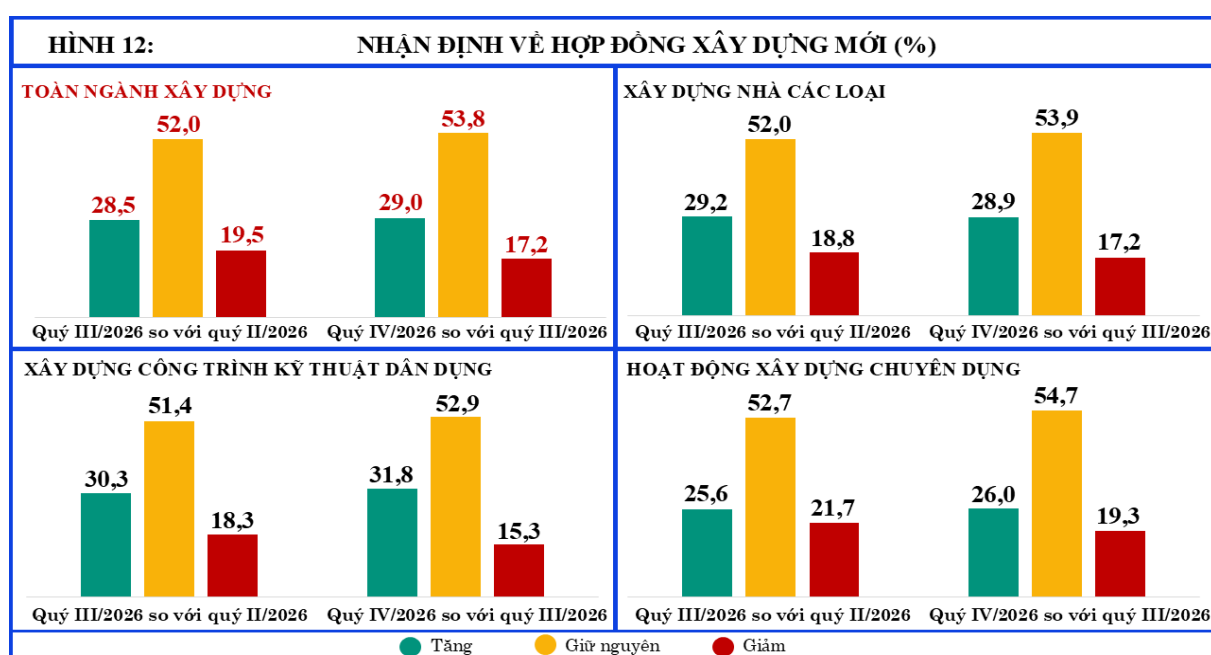
²⁵ Chỉ số tương ứng của quý II/2026: 55,9% nhận định tăng so với quý I/2026; 30,5% doanh nghiệp đánh giá tổng chi phí trên một đơn vị sản phẩm không thay đổi và 13,6% nhận định giảm.

trực tiếp tăng so với quý III/2026; 44,3% doanh nghiệp nhận định không đổi; 9,2% doanh nghiệp dự báo chi phí nhân công trực tiếp giảm.

2.3. Hợp đồng xây dựng mới

Quý III/2026, có 80,5% doanh nghiệp nhận định số lượng hợp đồng xây dựng mới tăng và không đổi so với quý II/2026 (28,5% doanh nghiệp nhận định tăng; 52,0% doanh nghiệp nhận định không đổi); có 19,5% doanh nghiệp nhận định số lượng hợp đồng xây dựng mới giảm²⁶.

Dự báo quý IV/2026, các doanh nghiệp nhận định hợp đồng xây dựng mới tăng hơn quý III/2026 với 82,8% doanh nghiệp nhận định tăng và không đổi (29,0% doanh nghiệp nhận định tăng; 53,8% doanh nghiệp nhận định không thay đổi); 17,2% doanh nghiệp nhận định số lượng hợp đồng xây dựng mới giảm.



2.4. Năng lực hoạt động của doanh nghiệp

Kết quả khảo sát quý III/2026 cho thấy: có 14,3% doanh nghiệp đánh giá hoạt động dưới 50% năng lực thực tế của doanh nghiệp; 30,0% doanh nghiệp đánh giá năng lực hoạt động từ 50% đến dưới 70% năng lực thực tế; 31,3% doanh nghiệp đánh giá năng lực hoạt động từ 70% đến dưới 90%; 21,5% doanh nghiệp đánh giá năng lực hoạt động từ 90 đến 100%; 2,9% doanh nghiệp đánh giá doanh nghiệp hoạt động trên 100% năng lực thực tế của doanh nghiệp.

3. Vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh

Kết quả khảo sát quý III/2026 cho thấy, có 77,0% doanh nghiệp vay vốn cho hoạt động SXKD²⁷. Trong số các doanh nghiệp có vay vốn, 75,2% doanh

²⁶ Chỉ số tương ứng của quý II/2026: có 79,6% doanh nghiệp nhận định số lượng hợp đồng xây dựng mới tăng và không đổi so với quý I/2026 (26,3% doanh nghiệp nhận định tăng; 53,3% doanh nghiệp nhận định không đổi); có 20,4% doanh nghiệp nhận định số lượng hợp đồng xây dựng mới giảm.

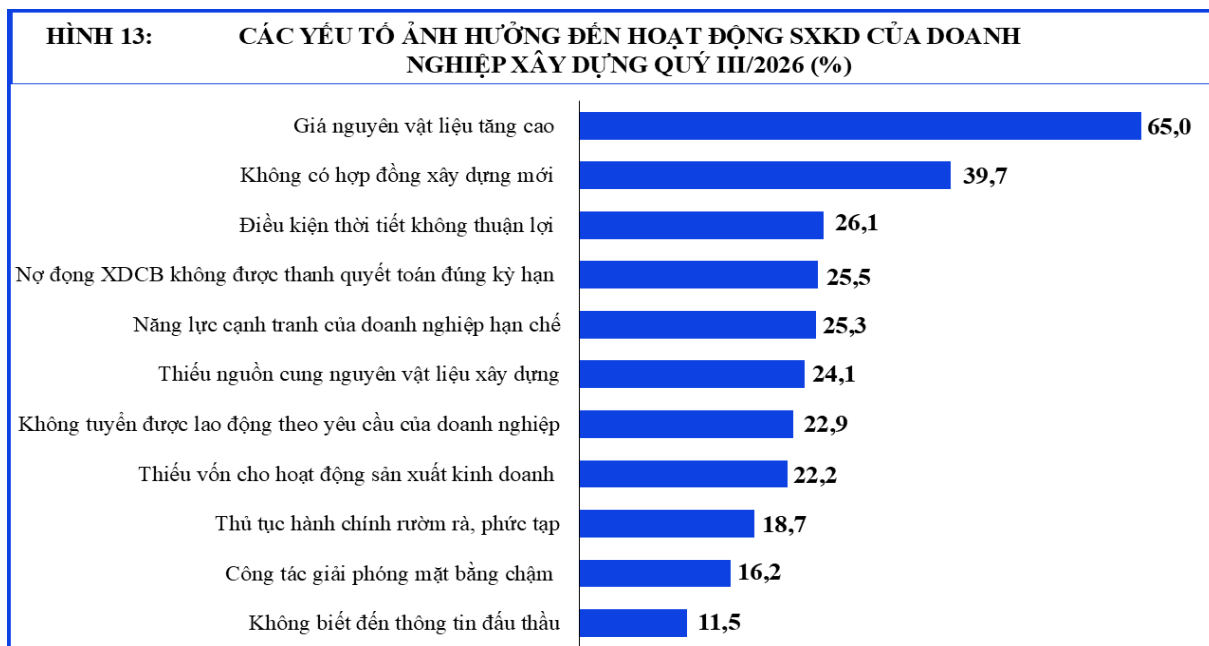
²⁷ Chỉ số tương ứng của quý II/2026: 76,2% doanh nghiệp vay vốn phục vụ SXKD.

ng nghiệp vay ngân hàng; 12,1% doanh nghiệp vay người thân, bạn bè; 8,4% doanh nghiệp vay tổ chức tín dụng khác; 2,8% doanh nghiệp vay nhân viên ngân hàng, tổ chức tín dụng không qua thủ tục chính thức; 1,5% doanh nghiệp vay từ các nguồn khác. Trong số các doanh nghiệp có vay vốn ngân hàng phục vụ SXKD, chỉ có 30,5% doanh nghiệp tiếp cận được các khoản vay ưu đãi; 69,5% doanh nghiệp không tiếp cận được các nguồn vay ưu đãi²⁸.

Nhận định về tình hình vay vốn cho hoạt động SXKD, có 16,8% doanh nghiệp nhận định vay vốn quý III/2026 thuận lợi hơn quý II/2026, 57,8% doanh nghiệp nhận định không thay đổi, 25,4% doanh nghiệp nhận định vay vốn khó khăn hơn. Dự báo quý IV/2026, có 15,4% doanh nghiệp nhận định vay vốn thuận lợi hơn quý III/2026, 61,0% doanh nghiệp nhận định không thay đổi, 23,6% doanh nghiệp nhận định vay vốn khó khăn hơn.

4. Các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của doanh nghiệp

Theo kết quả khảo sát quý III/2026, 65% doanh nghiệp nhận định giá nguyên vật liệu tăng cao tiếp tục là yếu tố gây khó khăn chủ yếu đối với hoạt động SXKD của doanh nghiệp xây dựng, 39,7% doanh nghiệp gặp khó khăn do không có hợp đồng xây dựng mới. Bên cạnh đó, hoạt động SXKD của doanh nghiệp còn chịu tác động từ nhiều yếu tố đầu vào khác, cụ thể:



- Về nguồn vốn, 25,5% doanh nghiệp cho biết gặp khó khăn do tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản chưa được thanh quyết toán đúng kỳ hạn; 22,2% doanh nghiệp gặp khó khăn do thiếu vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Việc chậm thanh quyết toán các khoản nợ xây dựng cơ bản gây áp lực lên dòng tiền, ảnh hưởng đến khả năng quay vòng vốn của doanh nghiệp.

²⁸ Chỉ số tương ứng của quý II/2026: 39,7% doanh nghiệp tiếp cận được các khoản vay ưu đãi; 60,3% doanh nghiệp không tiếp cận được các nguồn vay ưu đãi.

- Về lao động, có 22,9% doanh nghiệp gặp khó khăn trong tuyển dụng lao động đáp ứng yêu cầu. Nhu cầu về lao động xây dựng có trình độ, kỹ thuật và kinh nghiệm ngày càng cao, trong khi nguồn lao động phù hợp còn hạn chế; một bộ phận lao động chưa đáp ứng yêu cầu về kỹ năng, tay nghề của doanh nghiệp.

- Về nguồn cung nguyên vật liệu xây dựng, 24,1% doanh nghiệp gặp khó khăn do thiếu nguồn cung. Nguyên nhân chủ yếu là giá vật liệu biến động mạnh, việc khai thác một số loại vật liệu bị hạn chế và thủ tục cấp phép còn kéo dài; chi phí vận chuyển tăng, cùng với tình trạng gián đoạn logistics, cũng làm cho nguồn cung vật liệu chưa ổn định.

Ngoài ra, 26,1% doanh nghiệp gặp khó khăn do điều kiện thời tiết không thuận lợi, 18,7% doanh nghiệp gặp khó khăn do thủ tục hành chính rườm rà, phức tạp, 16,2% doanh nghiệp gặp khó khăn do công tác giải phóng mặt bằng chậm, 11,5% doanh nghiệp chưa nắm được thông tin đấu thầu, làm hạn chế cơ hội tiếp cận và ký kết các hợp đồng xây dựng mới.

Về năng lực của doanh nghiệp, hạn chế về năng lực cạnh tranh là một trong những yếu tố ảnh hưởng đến khả năng mở rộng hoạt động của doanh nghiệp, với 25,3% doanh nghiệp cho biết gặp khó khăn khi tham gia đấu thầu và ký kết các hợp đồng xây dựng mới.

5. Kiến nghị của doanh nghiệp

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động SXKD, các doanh nghiệp và nhà thầu xây dựng kiến nghị Chính phủ, các bộ, ngành và địa phương tiếp tục triển khai các giải pháp hỗ trợ phù hợp. Cụ thể: (1) 61,8% doanh nghiệp đề nghị được hỗ trợ về nguyên vật liệu xây dựng; (2) 42,8% doanh nghiệp đề nghị hỗ trợ vốn SXKD thông qua vay vốn ưu đãi, giảm lãi suất và tạo thuận lợi trong thủ tục vay; (3) 38,4% doanh nghiệp đề nghị công khai, minh bạch thông tin về đấu thầu; (4) 35,6% doanh nghiệp đề nghị tiếp tục cắt giảm thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ; (5) 28,3% doanh nghiệp đề nghị có chế tài xử lý tình trạng chậm thanh quyết toán, nợ đọng xây dựng cơ bản; (6) 26,0% doanh nghiệp đề nghị bàn giao mặt bằng đúng tiến độ để đảm bảo thời gian thi công theo hợp đồng.

CỤC THỐNG KÊ